

# GIÁO DỤC HỌC SINH, SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ ĐIỆN BIÊN VỀ VAI TRÒ CỦA RỪNG VÀ GIÁ TRỊ TỪ BÁN TÍN CHỈ CARBON RỪNG

Hà Thị Thu  
Trường Cao đẳng Nghề Điện Biên

**Tóm tắt:** Việc bán tín chỉ carbon không chỉ mang lại nguồn thu nhập cho người trồng rừng mà còn góp phần quan trọng vào việc bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

**Từ khoá:** Nghề trồng rừng, thị trường carbon, biến đổi khí hậu.

## EDUCATING STUDENTS OF DIEN BIEN VOCATIONAL COLLEGE ABOUT THE ROLE OF FORESTS AND THE VALUE OF SELLING FOREST CARBON CREDITS

Ha Thi Thu  
Dien Bien Vocational College

**Abstract:** Selling carbon credits not only brings income to forest growers but also contributes significantly to environmental protection, climate change response and sustainable development.

**Keywords:** Forestry, carbon market, climate change.

Nhận bài: 06/06/2025

Phản biện: 03/07/2025

Duyệt đăng: 08/07/2025

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tại các tỉnh miền núi, kinh tế rừng chiếm vị trí quan trọng trong việc giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo, tăng thu nhập cho người dân, nhất là ở những địa bàn biên giới, vùng sâu, vùng xa. Người dân ngày càng gắn bó với rừng, chung tay bảo vệ và phát triển rừng bền vững.

Trong nhiều năm qua, công tác quản lý, bảo vệ rừng đã góp phần quan trọng phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường và bảo đảm an ninh quốc phòng. Nhằm bảo đảm chiến lược phát triển rừng bền vững, các tỉnh miền núi phía Bắc từ chỗ chủ yếu dựa vào khai thác, sử dụng rừng tự nhiên nay chuyển sang quản lý rừng tự nhiên, trồng mới và khai thác hiệu quả rừng sản xuất. Có thể nói, phát triển kinh tế rừng đang là một hướng đi đúng đắn của nhiều địa phương. Việc tuyên truyền, phổ biến về giá trị của rừng, giúp người dân sống được bằng nghề trồng rừng thông qua trao đổi thị trường tín chỉ carbon rừng là một hướng đi đúng mang lại nhiều lợi ích cho cả người dân và cho đất nước.

### II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

#### 2.1. Một số khái niệm

\* *Khái niệm rừng*

Theo khoản 3 Điều 2 Luật Lâm nghiệp 2017: “Rừng là một hệ sinh thái bao gồm các loài thực vật rừng, động vật rừng, nấm, vi sinh vật, đất rừng và các yếu tố môi trường khác, trong đó thành phần chính là một hoặc một số loài cây thân gỗ, tre, nứa, cây họ cau có chiều cao được xác định

theo hệ thực vật trên núi đất, núi đá, đất ngập nước, đất cát hoặc hệ thực vật đặc trưng khác; diện tích liên vùng từ 0,3 ha trở lên; độ tàn che từ 0,1 trở lên”.

Căn cứ theo nguồn gốc tự nhiên, bao gồm rừng nguyên sinh và rừng trồng:

*Rừng tự nhiên* là rừng có sẵn trong tự nhiên được khôi phục nhờ tái sinh tự nhiên hoặc tái sinh có trồng thêm;

*Rừng trồng* là rừng tự nhiên tạo bởi con người trồng, bao gồm rừng trồng mới trên đất không có rừng; được trồng trở lại sau khi khai thác rừng trồng đã có và rừng tái sinh sau khai thác rừng trồng đã khai thác.

Căn cứ theo mục đích sử dụng cụ thể, rừng tự nhiên và rừng trồng được chia làm 3 loại: rừng đặc dụng; rừng phòng hộ và rừng sản xuất.

*Rừng đặc dụng* là rừng được dùng phần lớn cho bảo tồn hệ sinh thái rừng nhiệt đới, tài nguyên gen sinh vật rừng, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, bảo tồn di tích lịch sử, tôn giáo, lễ hội, danh lam thắng cảnh kết hợp hoạt động văn hoá; giải trí, thể thao trong khu vực bảo vệ nghiêm ngặt; cung ứng dịch vụ môi trường rừng.

*Rừng phòng hộ* là rừng được dùng thường xuyên nhằm bảo vệ mạch nước ngầm, bảo vệ đất đai, chống ngập úng, sạt lở, lũ quét, lũ ống, chống xói mòn, thực nghiệm thiên nhiên, ổn định khí hậu, tham gia bảo vệ môi trường, quốc phòng, điều hoà, phát triển du lịch sinh thái, vui chơi, thể

thao và cung cấp dịch vụ môi trường rừng, bao gồm an ninh.

*Rừng sản xuất* là rừng được dùng phổ biến trong khai thác, buôn bán gỗ, các lâm sản phi gỗ và để phòng hộ, bảo vệ môi trường sinh thái.

*\* Khái niệm tín chỉ carbon rừng*

“Tín chỉ carbon rừng là một loại chứng nhận thương mại, thể hiện quyền phát thải một tấn khí CO<sub>2</sub> (hoặc một lượng khí nhà kính tương đương) vào khí quyển. Hiểu đơn giản, là loại “giấy phép” cho phép các tổ chức hoặc cá nhân được phép thải ra một lượng khí nhà kính nhất định.

*Về bản chất:* Tín chỉ carbon rừng là một đơn vị đo lường lượng khí thải carbon được giảm hoặc tránh phát thải.

*Về mục đích:* Chúng được tạo ra để khuyến khích các nỗ lực giảm thiểu khí thải nhà kính, đặc biệt là thông qua việc bảo tồn và phát triển rừng.”

## 2.2. Vai trò của rừng

Rừng có vai trò to lớn đối với cuộc sống của con người cũng như môi trường, sản xuất nguyên liệu thô, tạo ra oxy, phân bón, thuốc trừ sâu, điều tiết không khí, là nơi trú ngụ tự nhiên và lưu trữ những hệ gen quý giá, giữ đa dạng sinh học, ngăn chặn được bão, lũ lụt tàn phá đất liền, bảo vệ và ngăn chặn gió bão, chống sạt lở núi, đảm bảo duy trì sự sống, bảo vệ tính mạng của con người...

Sự tồn tại của rừng và cuộc sống đã trở thành một mối quan hệ hữu cơ. Không có một dân tộc, một quốc gia nào không hiểu được vai trò to lớn của rừng đối với cuộc sống. Tuy nhiên, ngày nay ở nhiều nơi con người đã không bảo vệ tốt rừng, chặt phá khiến nguồn tài nguyên rừng chậm được khôi phục và dần bị suy kiệt, nhiều nơi rừng không còn có thể tái sinh, đất trở thành đồi núi hoang, cát, nước chảy tạo nên những con lũ cuốn trôi, làm ngập lụt, xói lở các khu vực đồng bằng gây tổn thất lớn đối với của cải, tính mạng nhân dân.

Rừng giữ bầu không khí trong sạch: Rừng là một nhà máy sinh học tự nhiên thường xuyên tiếp nhận CO<sub>2</sub> và nước, O<sub>2</sub>. Đặc biệt, ngày nay khi hiện tượng nóng dần lên của trái đất gây hiệu ứng nhà kính thì vai trò của rừng đối với việc làm giảm lượng khí CO<sub>2</sub> là vô cùng cần thiết.

Rừng điều tiết nước, phòng tránh ngập lụt, xói mòn: Rừng có vai trò điều hoà nguồn nước giảm dòng chảy bề mặt biến thành lượng nước thấm dưới đất từ các mạch nước ngầm. Khắc phục được xói mòn đất, hạn chế bồi lắng lòng sông, lòng hồ

và điều hoà lại dòng chảy của những con sông, con suối (tăng sản lượng nước sông, nước suối vào mùa khô, giảm lượng nước sông suối vào mùa mưa).

Rừng bảo vệ độ bền và phát triển tự nhiên của đất: ở nơi có nhiều rừng thì dòng chảy bị khống chế, tránh khỏi sự xói mòn, còn trên đồi núi dốc tác dụng đó có ý nghĩa hơn, vì lớp đất bề mặt không bị mỏng, các đặc tính lý hoá và sinh học của đất không bị thay đổi, độ màu mỡ vẫn tồn tại.

Nếu rừng bị phá huỷ làm đất bị xói mòn thì quá trình đất mất nước và khô cằn sẽ xảy đến một cách mạnh mẽ và quyết liệt. Ước tính ở vùng rừng bị tàn phá tro đất trống mỗi năm bị cuốn trôi mất khoảng 10 tấn mùn/ha.

Ngoài ra rừng có vai trò đặc biệt quan trọng đối với việc ngăn cát di chuyển ven bờ, che chắn môi trường đất đai bên trong nội địa, rừng bảo vệ bờ biển, phòng hộ vùng chua phèn, cung ứng gỗ và lâm sản. Rừng nơi trú ngụ của số đông các loài động thực vật. Động vật rừng nguồn cung cấp thức ăn, dược liệu, nguồn gen quý hiếm, da lông và sừng thú là các mặt hàng xuất khẩu có giá trị.

Như vậy, rừng có ý nghĩa vô cùng to lớn đối với công tác bảo vệ môi trường. Để môi trường tự nhiên của chúng ta không bị phá huỷ thì chúng ta phải bảo vệ và phát triển cây rừng tốt hơn nữa. Liên hợp quốc đã chọn ngày 21/3 hằng năm là ngày Quốc tế về rừng (International Day of Forests – IDF) với mục đích khuyến khích sự phát triển của đa dạng các loại rừng, ngăn chặn suy thoái và phá huỷ rừng nhằm khẳng định tầm quan trọng của rừng trong cuộc sống và hệ sinh thái đồng thời nêu bật thông điệp chống nạn tàn phá rừng và suy thoái rừng giúp tất cả chúng ta nhận thức được giá trị của Rừng và cần có hành động thiết thực để “Bảo vệ rừng là bảo vệ cuộc sống”.

*Việc trồng rừng mang lại lợi ích to lớn:* Tăng độ che phủ, bảo vệ môi trường, giữ đất chống xói mòn, giữ nước ngầm ở vùng đồi núi, chắn cát bay, bảo vệ bờ biển ở vùng ven biển, góp phần làm giảm bớt lũ lụt, khô hạn; Góp phần bảo vệ, bảo tồn nguồn gen sinh vật; Tăng nguồn tài nguyên rừng cho đất nước (gỗ và các lâm sản khác như tre, nứa, rau quả rừng, cây thuốc,...); Góp phần làm hạn chế sự biến đổi khí hậu; Mô hình nông – lâm kết hợp còn đem lại hiệu quả kinh tế cao, cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến, nâng cao đời sống người dân.

### 2.3. Hướng dẫn học sinh, sinh viên trường Cao đẳng Nghề Điện Biên tìm hiểu giá trị từ bán tín chỉ carbon rừng – tạo sinh kế mới cho người trồng rừng

#### 2.3.1. Tín chỉ carbon

Tín chỉ carbon (chứng chỉ carbon) là chứng nhận mang tính thương mại, thể hiện quyền sở hữu về lượng khí CO<sub>2</sub> hoặc các loại khí nhà kính khác. Tín chỉ carbon được chuyển đổi sang CO<sub>2</sub> (Carbon dioxide) tương đương, một tín chỉ carbon sẽ có giá trị bằng một tấn khí CO<sub>2</sub> và ngược lại.

#### 2.3.2. Tín chỉ carbon mang lại lợi ích gì?

Trong bối cảnh ngày nay, việc hiểu rõ về ảnh hưởng của tín chỉ Carbon là một cơ hội chiến lược cho doanh nghiệp. Những lợi ích to lớn mà tín chỉ carbon mang lại:

**Bảo vệ môi trường:** Đóng vai trò quan trọng trong việc giảm lượng khí nhà kính, đồng thời đóng góp tích cực vào nỗ lực chung của cộng đồng quốc tế trong việc giảm biến đổi khí hậu.

**Thúc đẩy hành vi bền vững:** Tích hợp tín chỉ carbon vào chiến lược, thể hiện cam kết và tăng cường thực hiện các biện pháp giảm khí nhà kính để đạt hoặc duy trì.

**Tạo ra giá trị thương hiệu:** Cơ hội để doanh nghiệp xây dựng giá trị thương hiệu khi mà người tiêu dùng đánh giá cao các sản phẩm và dịch vụ có tác động tích cực đối với môi trường.

#### 2.3.3. Thị trường mua bán tín chỉ carbon

Thị trường mua bán tín chỉ carbon là một cơ chế kinh tế nhằm giảm lượng khí thải CO<sub>2</sub> bằng cách đặt giới hạn phát thải và cho phép các công ty mua bán tín chỉ carbon. Các công ty giảm phát thải dưới mức giới hạn có thể bán tín chỉ dư thừa cho các công ty khác, khuyến khích giảm phát thải một cách hiệu quả về chi phí.

Chúng đang phát triển mạnh mẽ về cả quy mô giao dịch và sự tham gia của các tổ chức. Nguồn gốc của thị trường carbon có liên quan chặt chẽ đến Nghị định thư Kyoto của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu năm 1997.

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, mô hình mua bán tín chỉ giảm phát thải trên thị trường carbon ngày càng trở thành phương pháp tiên tiến. Đây là một loại hình thị trường mà trong đó hàng hóa được giao dịch là lượng khí nhà kính đã giảm bớt hoặc được hấp thụ. Chúng thường được giao dịch giữa các doanh nghiệp nội địa hoặc tổ chức quốc tế.

#### 2.3.4. Cơ chế của tín chỉ carbon

Tín dụng carbon là việc doanh nghiệp gây ô nhiễm được cấp các đơn vị tín dụng, cho phép họ thải ra một lượng không khí nhất định với giới hạn quy định. Giới hạn này thường được điều chỉnh định kỳ. Đồng thời, doanh nghiệp cũng có quyền chuyển nhượng các đơn vị tín dụng không cần thiết cho các doanh nghiệp khác có nhu cầu.

Doanh nghiệp cần chi trả cho các đơn vị tín dụng bổ sung nếu lượng khí thải của họ vượt quá giới hạn quy định. Thứ hai, họ có thể có lợi nhuận bằng cách giảm lượng khí thải và chuyển nhượng các đơn vị tín dụng dư thừa của mình.

Ví dụ: Nếu một công ty tạo ra 12 tấn khí thải trong khi giới hạn chỉ cho phép 10 tấn. Họ có thể mua lại 2 đơn vị tín dụng từ các doanh nghiệp có lượng khí thải thấp hơn giới hạn và có đơn vị tín dụng dư thừa. Quy trình này được xác nhận bởi bên thứ ba và các đơn vị tín dụng này có thể được giao dịch trên thị trường carbon.

#### 2.3.5. Các loại thị trường carbon chính

Hiện nay, có hai hình thức chủ yếu được đề cập đến là thị trường carbon tuân thủ và carbon tự nguyện:

**Thị trường carbon tuân thủ:** Là kết quả cam kết của các quốc gia trong khung Công ước Liên Hợp Quốc về Biến đổi Khí hậu (UNFCCC). Bắt buộc các quốc gia thành viên tuân thủ theo quy định nhằm đạt được mục tiêu giảm lượng khí thải nhà kính thải ra môi trường.

**Thị trường carbon tự nguyện:** Là nơi mà việc phát hành, mua bán và giao dịch tín chỉ carbon diễn ra dưới sự tự nguyện giữa các tổ chức, công ty hoặc giữa các quốc gia. Đặc biệt không có sự bắt buộc từ các hiệp định quốc tế.

#### 2.3.6. Tiềm năng của thị trường tín chỉ carbon ở Việt Nam

Việt Nam, với 3/4 diện tích là đất rừng và các nguồn tài nguyên, có nhiều cơ hội phát triển thị trường carbon. Tuy nhiên, việc triển khai thị trường đối mặt với nhiều thách thức. Mặc dù đối diện với những khó khăn, việc xây dựng hệ thống giao dịch tín chỉ CO<sub>2</sub> vẫn được coi là giải pháp quan trọng giúp doanh nghiệp giảm lượng khí thải.

Đối với thị trường tín chỉ carbon rừng, hiện nay Bộ Nông nghiệp và Môi trường được Thủ tướng Chính phủ giao triển khai 2 thỏa thuận chuyển nhượng kết quả giảm phát thải như sau: Thứ nhất

là thỏa thuận ERPA Bắc Trung bộ, được ký ngày 22/10/2020 giữa Bộ NN&PTNT và Ngân hàng Thế giới (WB) với tư cách là bên được ủy thác của Quỹ Đối tác Carbon lâm nghiệp (FCPF) nhằm chuyển nhượng lượng GPT 10,3 triệu tấn carbon dioxide ở vùng Bắc Trung bộ giai đoạn 2018 - 2024, với đơn giá 5 USD/tấn carbon - tương đương 51,5 triệu USD.

Tiếp đó là thỏa thuận ERPA Nam Trung bộ và Tây Nguyên. Vào ngày 31/10/2021, tại COP26 dưới sự chứng kiến của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Bộ trưởng Bộ NN&PTNT Lê Minh Hoan ký kết Ý định thư với Tổ chức Tăng cường tài chính lâm nghiệp (Emergent) - cơ quan nhận ủy thác của Liên minh Giảm phát thải thông qua tăng cường tài chính cho rừng (LEAF).

Theo đó, Việt Nam chuyển nhượng cho LEAF/Emergent 5,15 triệu tấn carbon giảm phát thải từ rừng tại vùng Nam Trung bộ và Tây Nguyên trong giai đoạn 2022 - 2026. LEAF/Emergent sẽ thanh toán cho dịch vụ này với giá tối thiểu là 10 USD/1 tấn carbon với tổng giá trị là 51,5 triệu USD.

#### 2.3.7. Về sàn giao dịch tín chỉ carbon

Sàn giao dịch tín chỉ carbon là nơi mà các tổ chức và cá nhân có thể mua bán những quyền được phát thải khí nhà kính, thông qua các hoạt động như đấu giá hay trao đổi. Nó cũng là nơi để quản lý việc vay, trả lại những hạn ngạch phát thải nhằm mục tiêu kiểm soát và giảm thiểu lượng khí thải ra môi trường.

Điều 17 của Nghị định số 06/2022/NĐ-CP đã đề ra kế hoạch cho lộ trình phát triển của sàn giao dịch tín chỉ CO<sub>2</sub>. Theo đó, sàn giao dịch này dự kiến sẽ bắt đầu hoạt động vào năm 2028.

#### 2.3.8. Sự hợp tác thúc đẩy dự án tín chỉ carbon đạt chuẩn quốc tế

Hiện Việt Nam đã có hơn 300 chương trình, dự án tín chỉ carbon đăng ký, trong đó 150 dự án đã cấp 40,2 triệu tín chỉ và trao đổi trên thị trường carbon quốc tế. Tuy nhiên, việc xây dựng và vận hành các dự án tín chỉ carbon đòi hỏi chuyên môn cao và sự tham gia của các tổ chức được công nhận, là thách thức lớn cho doanh nghiệp.

FPT IS (Việt Nam) và Carbon EX – nền tảng giao dịch tín chỉ carbon (Nhật Bản) đã ký biên bản ghi nhớ hợp tác cung cấp dịch vụ và giải pháp nhằm thúc đẩy dự án tín chỉ carbon đạt tiêu chuẩn toàn cầu. Hai bên sẽ trao đổi, chia sẻ chuyên môn và thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng công nghệ, mở

rộng thị trường carbon tại Việt Nam ra các khu vực khác. Sự hợp tác này hướng đến mục tiêu Net-Zero năm 2050 của Việt Nam.

FPT IS sẽ kết nối với các tổ chức và doanh nghiệp tại Việt Nam để cung cấp dịch vụ chuyển đổi xanh, bao gồm quản lý dự án và tín chỉ bằng công nghệ. Carbon EX, với chuyên môn về tín chỉ carbon, sẽ hỗ trợ từ khâu kiểm tra đến phê duyệt cuối cùng và xây dựng các phương pháp mới theo chuẩn quốc tế như Verra Carbon Standard, Gold Standard, J-Credit. Đồng thời, Carbon EX sẽ hỗ trợ hoạt động giao dịch tín chỉ carbon toàn cầu, giúp doanh nghiệp Việt Nam tạo dựng, vận hành và quản lý các dự án tín chỉ carbon hiệu quả.

#### 2.3.9. Cơ sở pháp lý của việc phát triển thị trường tín chỉ CO<sub>2</sub>

Theo Luật Bảo vệ Môi trường: Tháng 11 năm 2020, Luật Bảo vệ Môi trường đã trải qua sửa đổi đáng chú ý, đưa ra quy định mới về tổ chức và phát triển thị trường carbon nội địa (Điều 139 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14). Trong đó, Bộ Tài nguyên và Môi trường được giao nhiệm vụ quan trọng là thiết lập tổng hạn ngạch cho Hệ thống Giao dịch Phát thải (ETS) của Việt Nam và xác định phương pháp phân bổ hạn ngạch.

Theo Nghị định số 06/2022/NĐ-CP: Ngày 07/01/2022, Chính phủ tiếp tục ban hành Nghị định số 06/2022/NĐ-CP nhằm giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-zôn. Trong nghị định này, được quy định chi tiết về Điều 91 liên quan đến giảm phát thải khí nhà kính và Điều 139 liên quan đến hình thành và phát triển thị trường carbon, như đã quy định trong Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020.

Theo Quyết định 01/2022/QĐ-TTg: Ngày 18/01/2022, Chính phủ đã ban hành Quyết định số 01/2022/QĐ-TTg để quy định danh mục các lĩnh vực và cơ sở phải tiến hành kiểm kê khí nhà kính (KNK). Trong đó có 1.912 cơ sở dự kiến sẽ tham gia vào thị trường carbon trong nước. Tiếp theo, vào ngày 15/11/2022, Thông tư số 17/2022/TT-BTNMT được ban hành để quy định các kỹ thuật giảm nhẹ phát thải KNK.

#### 2.4. Thảo luận

Để giúp người trồng rừng thu được tiền từ việc bán tín chỉ carbon, có thể thực hiện các biện pháp sau:

*Một là*, tham gia các dự án REDD+: REDD+ (Reducing Emissions from Deforestation and Forest Degradation) là sáng kiến toàn cầu nhằm

giảm phát thải khí nhà kính thông qua việc hạn chế mất rừng và suy thoái rừng, bảo tồn và tăng cường trữ lượng carbon rừng. Việt Nam đã tham gia dự án này và bán tín chỉ carbon rừng cho các tổ chức quốc tế như Ngân hàng Thế giới (WB).

*Hai là*, thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng: Giữ gìn và phát triển rừng tự nhiên, hạn chế mất rừng và suy thoái rừng là yếu tố quan trọng để tăng lượng carbon được hấp thụ và lưu trữ, từ đó tăng giá trị của tín chỉ carbon.

*Ba là*, quản lý rừng bền vững: Áp dụng các phương pháp quản lý rừng bền vững, bao gồm cả rừng trồng và rừng tự nhiên, để tối ưu hóa khả năng hấp thụ và lưu trữ carbon.

*Bốn là*, phát triển thị trường tín chỉ carbon: Xây dựng và phát triển thị trường tín chỉ carbon trong nước, tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao dịch, trao đổi tín chỉ carbon giữa các tổ chức, cá nhân.

*Năm là*, minh bạch hóa thông tin: Công khai, minh bạch thông tin về diện tích rừng, trữ lượng carbon, quy trình xác minh và giao dịch tín chỉ carbon để tạo niềm tin cho các nhà đầu tư và người dân.

*Sáu là*, tăng cường truyền thông: Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về lợi ích của việc bán tín chỉ

carbon, khuyến khích người dân tham gia bảo vệ rừng và hưởng lợi từ việc bán tín chỉ carbon.

*Bảy là*, hỗ trợ kỹ thuật và tài chính: Cung cấp hỗ trợ kỹ thuật, tài chính cho người dân trong việc quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, đặc biệt là các khu rừng có tiềm năng lớn về hấp thụ carbon.

*Tám là*, phân chia lợi ích công bằng: Đảm bảo sự công bằng trong việc phân chia lợi ích từ việc bán tín chỉ carbon cho người dân, cộng đồng địa phương, góp phần nâng cao đời sống và bảo vệ môi trường.

### III. KẾT LUẬN

Việc giáo dục học sinh, sinh viên về vai trò của rừng và giá trị từ bán tín chỉ carbon rừng không chỉ góp phần nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường mà còn mở ra cơ hội sinh kế bền vững cho cộng đồng. Thông qua các cơ chế, thị trường và chính sách hỗ trợ, tín chỉ carbon rừng trở thành công cụ quan trọng thúc đẩy quản lý rừng bền vững, giảm phát thải khí nhà kính và ứng phó biến đổi khí hậu. Để khai thác hiệu quả tiềm năng này, cần kết hợp đồng bộ các giải pháp về kỹ thuật, tài chính, truyền thông và chia sẻ lợi ích, hướng tới phát triển kinh tế rừng gắn với bảo tồn môi trường.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. <https://baochinhphu.vn/hinh-thanh-thi-truong-tin-chi-carbon-rung-cua-viet-nam-102240331060535888.htm>
2. <https://fpt-is.com/goc-nhin-so/tin-chi-carbon-la-gi/>
3. <https://nhandan.vn/phat-trien-kinh-te-rung-o-cac-tinh-mien-nui-phia-bac-post618571.html>